

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - KHÓA TS 2019
ĐỢT 3 NĂM 2025**

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
1	Phạm Thị Ngọc Châu	19-05-2001	19ST1	132	3.16	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
2	Nguyễn Viết Hạnh	17-11-1997	19CNTT1	131	2.37	Không đạt CDR ngoại ngữ.
3	Nguyễn Minh Huy	12-09-1998	19CNTT1	125	2.66	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
4	Trần Văn Khải	19-03-2001	19CNTT1	131	2.34	Không đạt tín chỉ bắt buộc.
5	Nguyễn Đắc Minh	11-12-2001	19CNTT1	133	2.42	Không đạt Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
6	Lê Nhật Thành	26-11-2001	19CNTT1	130	2.23	Không đạt CDR ngoại ngữ.
7	Lê Cẩm Tú	26-10-2001	19CNTT1	130	2.41	Không đạt CDR ngoại ngữ.
8	Phạm Thành Đạt	21-07-2001	19CNTT2	129	2.72	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
9	Trần Đình Quý	04-03-2001	19CNTT2	127	2.79	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
10	Trương Ngọc Thuận	01-08-2001	19CNTT2	100	2.21	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
11	Dương Thế Hiền	19-04-2001	19CNTTC	135	2.65	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
12	Nguyễn Ngọc Hiếu	11-09-2001	19CNTTC	130	3.40	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
13	Lê Ngọc Huy	02-12-2001	19CNTTC	132	2.50	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
14	Trần Minh Phúc	22-08-2000	19CNTTC	132	2.95	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
15	Hà Đỗ Ngọc Thịnh	30-08-2001	19CNTTD	131	2.53	Không đạt CDR ngoại ngữ.
16	Lê Nguyễn Minh Trọng	01-04-2001	19CNTTD	124	2.19	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
17	Lê Thành Trung	12-03-2001	19CNTTD	131	2.40	Không đạt CDR ngoại ngữ.
18	Nguyễn Đức Quang Tuyền	11-12-2001	19CNTTD	131	2.56	Không đạt CDR ngoại ngữ.
19	Võ Thị Hằng	15-10-2001	19CHD	131	2.90	Không đạt CDR ngoại ngữ.
20	Từ Bảo Ny	02-01-2000	19CHD	134	2.66	Không đạt CDR ngoại ngữ.
21	Nguyễn Vĩnh Đan	17-01-2001	19CTM	97	2.16	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
22	Võ Đình Tài	02-06-2001	19CNSH	123	2.79	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
23	Nguyễn Hồng Thọ	16-10-2001	19CNSH	130	2.88	Không đạt CDR ngoại ngữ.
24	Lê Phan Thùy Linh	20-04-2001	19SNV	137	2.95	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
25	Nguyễn Vũ Quang Dự	06-08-2001	19CVH	136	2.92	Không đạt CDR ngoại ngữ.
26	Trần Kiều Dung	15-05-2001	19CVH	132	2.99	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
27	Nguyễn Thùy Linh	08-02-2001	19CVH	130	2.52	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
28	Phạm Thị Yến Nhi	17-01-2001	19CVH	130	2.99	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
29	Nguyễn Thị Hồng Nhung	29-07-2001	19CVH	132	2.45	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
30	Nguyễn Mỹ Phượng	22-08-2001	19CVH	130	2.28	Không đạt Chứng chỉ Giáo dục thể chất, CDR ngoại ngữ, CDR tin học.

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
31	Thái Thị Thanh Trang	07-01-2001	19CVH	131	2.95	Không đạt Chứng chỉ Giáo dục thể chất, CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
32	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	22-03-2001	19CVH	136	2.50	Không đạt tín chỉ bắt buộc.
33	Hoàng Yến Vi	06-02-2001	19CVH	136	2.52	Không đạt Chứng chỉ Giáo dục thể chất, CDR ngoại ngữ.
34	Âu Châu Cẩm Hương	05-12-2001	19CVHH	132	3.25	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
35	Trương Hoàng Oanh	30-10-2001	19CVHH	131	2.89	Không đạt CDR ngoại ngữ.
36	Nguyễn Đức Phương	23-10-2001	19CVHH	131	2.59	Không đạt CDR tin học.
37	Hồ Ngọc Như Thùy	12-04-2001	19CVHH	131	2.84	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
38	Vô Việt Trĩ	01-09-2001	19CVHH	131	3.14	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
39	Ngô Xuân Thịnh	02-05-1999	19CBC1	29	2.59	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
40	H' Huyền Niê	28-02-2001	19CBC2	127	2.70	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
41	Trần Duy Chơn Tâm	11-01-2000	19SLS	130	3.06	Không đạt tín chỉ bắt buộc.
42	Nguyễn Thị Hoài Thương	29-08-2001	19SLS	134	3.49	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
43	Nguyễn Lê Tường Vi	30-05-2001	19SLS	131	3.34	Không đạt CDR ngoại ngữ.
44	Nguyễn Thị Bích Hồng	19-04-2001	19CVNH1	133	2.77	Không đạt CDR tin học.
45	Nguyễn Thị Anh	27-08-2001	19CVNH2	131	3.00	Không đạt CDR ngoại ngữ.
46	Bùi Văn Lợi	19-12-2001	19CVNH2	131	2.80	Không đạt CDR ngoại ngữ.
47	Lê Tấn Lực	06-06-2001	19CVNH2	131	3.18	Không đạt CDR ngoại ngữ.
48	Lê Võ Tấn Phát	27-05-2001	19CVNH2	131	3.18	Không đạt CDR tin học.
49	Hồ Thị Thu Thùy	15-07-2001	19CVNH2	131	2.91	Không đạt CDR ngoại ngữ.
50	Huỳnh Thị Ngọc Linh	15-09-2001	19CLS	130	3.22	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
51	Phan Thị Mỹ Mi	28-06-2001	19CLS	133	3.28	Không đạt CDR ngoại ngữ.
52	Từ Bảo Thắng	01-01-2001	19CLS	130	2.88	Không đạt Chứng chỉ Giáo dục thể chất, CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
53	Trần Thị Thùy Linh	07-06-2001	19CVNHC	134	3.49	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
54	Chu Thị Ngọc Mỹ	04-07-2001	19CVNHC	134	3.34	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
55	Nguyễn Thị Thanh Ngân	25-09-2001	19CVNHC	134	3.72	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ bậc 4.
56	Nguyễn Thị Kim Phượng	01-08-2000	19CVNHC	134	3.21	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
57	Lương Thị Cẩm Tú	10-08-2001	19CVNHC	134	3.28	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ bậc 4.
58	Nguyễn Lê Thanh Nhân	09-09-2001	19SLD	130	2.83	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
59	Nguyễn Thị Yến Thanh	27-05-2001	19SLD	132	2.86	Không đạt CDR ngoại ngữ, CDR tin học.
60	Trần Phước Chiến	09-03-2001	19CDDL	128	2.55	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
61	Phạm Thị Hồng Hải	30-01-2001	19CDDL	132	2.79	Không đạt CDR ngoại ngữ.
62	Nguyễn Huy Hoàng	25-07-2001	19CDDL	130	3.25	Không đạt CDR tin học.
63	Đặng Phước Minh	01-01-2000	19CDDL	130	2.49	Không đạt CDR ngoại ngữ.
64	Nguyễn Thị Kim Nguyên	07-03-2001	19CDDL	130	2.48	Không đạt CDR tin học.
65	Trương Thị Thanh Thu	09-09-2001	19CDDL	128	2.41	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
66	Lê Thị Minh Trinh	22-05-2001	19CDDL	131	2.68	Không đạt CDR ngoại ngữ.

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
67	Nguyễn Ngọc Trân Châu	23-12-2001	19CTL	133	3.03	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
68	Lê Trần Bảo Khanh	05-09-2001	19CTL	130	2.68	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
69	Võ Thị Hoàng Liên	11-11-2001	19CTL	133	3.03	Không đạt CĐR ngoại ngữ, CĐR tin học.
70	Lê Song Quỳnh	23-08-2001	19CTL	130	2.53	Không đạt Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
71	Hà Dung Nhật Thọ	29-12-2001	19CTL	131	2.80	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
72	Trần Thị Lam Uyên	23-11-2001	19CTL	133	3.37	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
73	Trần Thị Thảo Vy	18-05-2001	19CTL	130	2.87	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
74	Nguyễn Thị Bình	01-01-2001	19CTXH	131	3.31	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
75	Trần Thị Kim Ngân	30-06-2001	19CTXH	134	2.96	Không đạt CĐR ngoại ngữ, CĐR tin học.
76	Phạm Ngọc Vũ	28-03-2001	19CTXH	131	2.83	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
77	Trần Thu Hà	17-10-2001	19CTLC	131	3.42	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
78	Lê Trần Khánh Linh	24-10-2001	19CTLC	131	3.35	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ bậc 4.
79	Phan Võ Minh Lương	24-10-2001	19CTLC	131	3.45	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ bậc 4.
80	Trần Phạm Đỗ Quyên	28-05-2001	19CTLC	131	3.24	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
81	Nguyễn Ngọc Hoài Thương	21-07-2001	19CTLC	131	3.37	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
82	Phan Thanh Hiền	13-05-2001	19SAN	131	3.12	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
83	Phan Thế Hiền	20-04-2001	19SAN	131	2.80	Không đạt Chứng chỉ Giáo dục thể chất, CĐR ngoại ngữ, CĐR tin học.
84	Trần Quang Huy	21-11-2001	19SAN	128	2.69	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
85	Ngô Minh Việt	18-01-2001	19SAN	131	3.24	Không đạt CĐR ngoại ngữ.